

# LỰA CHỌN GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ NỘI DUNG BƠI VŨ TRANG CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH CẢNH SÁT VŨ TRANG TẠI HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN

**TS. Hà Mươi Anh<sup>1</sup>**

**Tóm tắt:** Thông qua đánh giá thực trạng công tác huấn luyện bơi vũ trang tại học viện cảnh sát nhân dân, thông qua phỏng vấn các chuyên gia, nhà quản lý; căn cứ vào nội dung, phương pháp và các điều kiện đảm bảo huấn luyện bơi vũ trang, từ đó lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện Cảnh sát nhân dân.  
**Từ khóa:** Giải pháp, bơi vũ trang, sinh viên, sinh viên, chuyên ngành Cảnh sát vũ trang, Học viện Cảnh sát nhân dân...

**Summary:** Through an assessment of the current status of armed swimming training at the People's Police Academy, including interviews with experts and managers, and based on the content, methods, and conditions that ensure armed swimming training, solutions have been selected to improve the effectiveness of the armed swimming content for students specializing in Armed Police at the People's Police Academy.

**Keywords:** Solutions, armed swimming, students, Armed Police, People's Police Academy

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Học viện Cảnh sát nhân dân (CSND) là trung tâm đào tạo đầu ngành của Bộ Công an có nhiệm vụ đào tạo ra sĩ quan Cảnh sát. Khoa Nghiệp vụ Cảnh sát Vũ trang là đơn vị Nghiệp vụ thuộc Học viện CSND có trách nhiệm tổ chức huấn luyện nghiệp vụ Cảnh sát vũ trang cho các hệ, khóa học theo chương trình đào tạo của Bộ Công an, tổ chức nghiên cứu khoa học trong giảng viên và sinh viên, quản lý đội ngũ cán bộ huấn luyện, tham gia công tác quản lý, giáo dục sinh viên theo quy định của Bộ Công an và Học viện CSND.

Trong chương trình huấn luyện của Khoa có môn bơi vũ trang huấn luyện cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang, đây là môn học bắt buộc trong Học viện CSND. Tuy nhiên, trên thực tế việc huấn luyện bơi vũ trang là công việc có tính chất phức tạp, nguy hiểm đến tính mạng và sức khỏe của các chiến sĩ. Chính vì vậy, kết quả huấn luyện môn bơi vũ trang chưa đạt được hiệu quả cao và thiếu tính ổn định khó đáp ứng được yêu cầu trong thực tiễn. Nhiều sinh viên sau khi kết thúc quá trình huấn luyện, các kiến thức về bơi vũ trang, kỹ thuật bơi không được duy trì, đặc biệt là không có thể lực tốt để hoạt động vận động trong thời gian kéo dài.

Chính vì vậy chúng tôi lựa chọn nghiên cứu: **Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ**

**trang tại Học viện CSND.**

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: tham khảo tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm và toán thống kê.

## 2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

### 2.1. Lựa chọn giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND

#### 2.1.1. Nguyên tắc lựa chọn các giải pháp.

Việc lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND là hết sức cần thiết, song nó phải tuân thủ các nguyên tắc cơ bản đó là:

- Nguyên tắc tính thực tiễn: Tức là các nguyên tắc này phải xuất phát từ thực tiễn quá trình dạy học, thực tiễn công tác giáo dục thể chất tại Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.

- Nguyên tắc tính đồng bộ: Tức là các giải pháp phải đa dạng nhiều mặt, trực tiếp giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn của Học viện.

- Nguyên tắc tính khả thi: Tức là các giải pháp đề xuất phải thực tế, đa dạng, khả thi và có khả năng ứng dụng cao trong thực tiễn dạy bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.

- Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học: Tức là các giải pháp lựa chọn trên cơ sở khoa học, giải quyết các vấn đề một cách khoa học, triệt để.

**Bảng 1. Lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND (n=35)**

TT	Giải pháp	Các mức độ quan trọng của giải pháp					Giá trị	
		5	4	3	2	1	Trung bình	Độ lệch
<b>Nhóm 1: Giải pháp trước mắt</b>								
1	Xác định đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của môn bơi vũ trang	30	4	1			4.83	0.45
2	Cải tiến tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn bơi vũ trang	33	2				4.94	0.24
3	Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong Học viện về công tác huấn luyện bơi vũ trang	32	3				4.91	0.28
4	Bổ sung biên chế, cử cán bộ đi thực tế tại các đơn vị chiến đấu, sát với thực tiễn góp phần nâng cao trình độ cho cán bộ, giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang	32	2				4.91	0.28
<b>Nhóm 2: Giải pháp lâu dài</b>								
5	Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo	32	2	1			4.89	0.40
6	Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện bơi vũ trang	31	4				4.89	0.32
7	Có chế độ chính sách đặc thù với giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang	31	3	1			4.86	0.43

### 2.1.2. Cơ sở lựa chọn giải pháp

Ngoài các nguyên tắc trên, đề tài còn dựa vào một số văn bản pháp quy, điều kiện thực tế để lựa chọn các giải pháp, cụ thể:

*Thứ nhất:* Căn cứ vào kết luận của Hội thảo khoa học, kết quả nghiên cứu về thực trạng, năng lực thể chất học sinh Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.

*Thứ hai:* Căn cứ vào đội ngũ giáo viên GDTC, Điều kiện thực tế của học viện và cơ sở vật chất. Công tác lãnh đạo, quản lý của Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.

*Thứ ba:* Kết quả phỏng vấn các: Giảng viên, chuyên gia, nhà khoa học, lãnh đạo Học viện

*Thứ tư:* căn cứ vào chiến lược phát triển của Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.

### 2.1.3. Xác định các nguyên tắc để lựa chọn các giải pháp.

Trước khi lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC trong Cảnh sát vũ trang tại Học viện Cảnh sát nhân dân. Tiến hành phân tích, tổng hợp các tài liệu tham khảo để tìm ra các nguyên tắc lựa chọn các giải pháp. Trong quá trình khảo sát các tài liệu có liên quan đến công tác GDTC, trên cơ sở đó đã xác định được 4 nguyên tắc để xây dựng các

giải pháp là:

**Nguyên tắc thực tiễn:** Các giải pháp phải xuất phát từ thực tiễn.

**Nguyên tắc đồng bộ:** Các giải pháp phải đa dạng nhiều mặt, không đối lập loại trừ lẫn nhau.

**Nguyên tắc khả thi:** Các giải pháp phải có tính khả thi (Vận dụng vào thực tiễn của Học viện).

**Nguyên tắc đảm bảo tính khoa học:** Các giải pháp phải mang tính khoa học. Kết quả Lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện Cảnh sát nhân dân được trình bày ở bảng 1.

Trên cơ sở pháp lý, tính nguyên tắc khi tiến hành lựa chọn các giải pháp (GP): Kết quả đánh giá thực trạng công tác huấn luyện bơi vũ trang tại học viện CSND, chúng tôi tiến hành lựa chọn GP nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND. Kết quả trình bày ở bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy: Cả 7 GP thuộc 2 nhóm GP đưa ra đều được các giáo viên lựa chọn từ mức độ 4.83/5 điểm trở lên (tương đương 96.6% trở lên). Như vậy chúng tôi đã lựa chọn được 7 giải pháp thuộc 2 nhóm GP nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ

trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND gồm:

### **Nhóm 1: GP trước mắt**

GP 1: Xác định đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của môn bơi vũ trang

GP 2: Cải tiến tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn bơi vũ trang

GP 3: Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong Học viện về công tác huấn luyện bơi vũ trang

GP 4: Bổ sung biên chế, cử cán bộ đi thực tế tại các đơn vị chiến đấu, sát với thực tiễn góp phần nâng cao trình độ cho cán bộ, giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang

### **Nhóm 2: GP lâu dài**

GP 5: Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo

GP 6: Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện bơi vũ trang

GP 7: Có chế độ chính sách đặc thù với giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang

## **2.2. Xây dựng nội dung GP nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND**

### **\* Nhóm 1: GP trước mắt**

**GP 1: Xác định đúng vị trí, vai trò và tầm quan trọng của môn bơi vũ trang**

*Mục đích:* Nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò và tác dụng của bơi vũ trang trong việc tăng cường nâng cao sức khỏe thể chất con người cũng như phục vụ đắc lực trong công tác chiến đấu sau này

#### ***Nội dung và cách thức thực hiện:***

- Nâng cao nhận thức của sinh viên và tăng tính tích cực chủ động của sinh viên trong quá trình đào tạo môn bơi vũ trang.

- Trong các giờ học chính khóa, giảng viên lên lớp luôn giáo dục ý thức cho sinh viên và nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò và tác dụng của bơi vũ trang; cổ vũ tinh thần tập luyện của các sinh viên, góp phần nâng cao ý thức và tinh thần tự giác, ý thức tập luyện môn bơi vũ trang của sinh viên trong Học viện CSND. Thường xuyên có những động viên khen thưởng kịp thời đối với những gương điển hình tiêu biểu trong phong trào tập luyện bơi vũ trang.

- Giáo viên giao các nhiệm vụ, yêu cầu để sinh viên làm chủ trong các hoạt động tập luyện môn bơi vũ trang.

+ Mua thêm sách, báo và tạp chí thể thao để cho

sinh viên hiểu thêm về môn học, từ đó giúp sinh viên có một vốn kiến thức nhất định về môn học này và khi đó các em sẽ tích cực tập luyện hơn, các em sẽ chủ động đón nhận với sự hào hứng, tinh thần trách nhiệm sẽ đem lại kết quả rõ rệt hơn.

+ Tổ chức các cuộc trao đổi với cán bộ thực tiễn, mời các gương điển hình lãnh đạo, chỉ huy. Trao đổi tọa đàm kể về những chuyên án bắt giữ tội phạm và tiếp cận mục tiêu trong môi trường nước.

+ Tổ chức các phong trào thi đua dạy tốt, học tốt môn bơi vũ trang giúp sinh viên nâng cao nhận thức về bơi vũ trang. Từ đó làm các em tự giác, tích cực học tập hơn.

### **GP 2: Cải tiến tiêu chí kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn bơi vũ trang**

*Mục đích:* Đổi mới nội dung kiểm tra đánh giá để phù hợp với chương trình học tập, đánh giá chính xác trình độ, năng lực của người học. Cần bám sát quy chế dạy và học; nội dung chương trình, cơ sở khoa học trong kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn bơi vũ trang.

#### ***Nội dung và cách thức thực hiện:***

- Nội dung kiểm tra đánh giá để phù hợp với chương trình học tập, đánh giá chính xác trình độ, năng lực của người học.

- Về lý thuyết, tăng cường kiểm tra lý thuyết môn học bơi vũ trang thường xuyên trong các giờ lên lớp; Về thực hành, bên cạnh các chỉ tiêu quy định thành tích thì việc thực hiện thành thạo các kỹ thuật và chiến thuật động tác cần được đưa vào thang chấm điểm.

- Về trình độ thể lực: Việc kiểm tra đánh giá tình trạng thể lực của cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân đã được quy chuẩn trong thông tư liên bộ số 01/1999/TTLB/BCA về công tác GDTC, đây là cơ sở pháp lý bắt buộc mọi cán bộ chiến sỹ CAND phải thực hiện một cách nghiêm túc.

- Xây dựng các tiêu chí kiểm tra đánh giá kết quả học tập môn học phải phản ánh một cách trung thực, kết quả học tập của sinh viên cũng như phân loại sinh viên theo 05 mức: Giỏi, khá, trung bình, yếu, kém. Trên cơ sở đó cần có những biện pháp động viên khuyến khích những sinh viên có kết quả học tập tốt và bồi dưỡng sinh viên có kết quả học tập yếu kém giúp sinh viên có thể hoàn thiện và nâng cao hơn nữa trình độ bơi vũ trang.

### **GP 3: Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong Học viện về công tác huấn luyện bơi vũ trang**

**Mục đích:** *Xây dựng cơ chế phối hợp* để phát huy mọi sức mạnh trong mối quan hệ phối hợp giữa các đơn vị chức năng trong học viện để làm tốt ***công tác huấn luyện bơi vũ trang***

**Nội dung và cách thức thực hiện:**

- Phối hợp với phòng Quản lý sinh viên, phòng đào tạo sắp xếp lịch trình huấn luyện một cách phù hợp, thường xuyên kiểm tra bám sát tình hình, động viên sinh viên tập luyện. Kịp thời phát hiện, biểu dương những sinh viên tích cực, điển hình trong phong trào tập luyện bơi vũ trang, đồng thời nhắc nhở những sinh viên vi phạm trong học tập.

- Phối hợp với đơn vị chức năng xây dựng chương trình huấn luyện, kế hoạch và huấn luyện bơi vũ trang, trang bị cho sinh viên những kỹ thuật bơi phù hợp, đảm bảo thành thực kỹ thuật bơi thể thao trước khi tiến hành tập luyện bơi vũ trang. Phối hợp Phòng quản lý và nghiên cứu khoa học biên soạn giáo trình huấn luyện bơi vũ trang.

- Khoa Nghiệp vụ Cảnh sát vũ trang có trách nhiệm tổ chức và tiến hành quá trình huấn luyện bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành CSVT theo chương trình, kế hoạch, chỉ tiêu năm học đặt ra.

- Ban Giám đốc Học viện CSND chỉ đạo toàn diện về công tác giáo dục đào tạo, nâng cao công tác huấn luyện, huấn luyện các môn học

**GP 4: *Bổ sung biên chế, cử cán bộ đi thực tế tại các đơn vị chiến đấu, sát với thực tiễn góp phần nâng cao trình độ cho cán bộ, giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang***

**Mục đích:** Tăng cường bổ sung biên chế, cử cán bộ đi thực tế tại các đơn vị chiến đấu, sát với thực tiễn góp phần nâng cao trình độ cho cán bộ, giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang nâng cao kết quả học tập môn bơi vũ trang

**Nội dung:** Nội dung kiểm tra đánh giá để phù hợp với chương trình học tập, đánh giá chính xác trình độ, năng lực của người học.

**Nội dung và cách thức thực hiện:**

- Tăng cường đi thực tế ở các cơ sở địa phương nhằm đưa ra những bài tập sát thực với thực tiễn

- Tuyển thêm giảng viên tốt nghiệp đại học hệ chính quy và cử cán bộ, giảng viên đi học tập các lớp tập huấn về bơi vũ trang và học sau đại học

- Tăng cường sự hướng dẫn của giảng viên đối với sinh viên có trình độ bơi yếu và những sinh viên có năng khiếu về môn học này, động viên, khuyến khích những sinh viên có kết quả học tập tốt.

- Xúc tiến tổ chức các hoạt động dã ngoại, tham

quan thực tế cho sinh viên. Biện pháp này là yếu tố tác động tích cực đến môn học. Nhưng do rất nhiều nguyên nhân khác nhau mà trong thực tế học tập môn này các em chưa được ra thực tế, chưa có nhiều kiến thức thực tiễn.

**\* Nhóm 2: Nhóm GP lâu dài**

**GP 5: *Đổi mới nội dung, chương trình đào tạo***

**Mục đích:** Nâng cao hiệu quả giờ học thông qua đổi mới nội dung, chương trình đào tạo

**Nội dung và cách thức thực hiện:**

- Nghiên cứu cải tiến một số phương pháp huấn luyện bằng các hình thức khác nhau như: Thảo luận trong các giờ tự học, sử dụng băng đĩa hình vi deo giới thiệu các kỹ thuật bơi vũ trang trong các giờ lên lớp thực hành. Sử dụng sáng tạo các phương pháp truyền thống, thay đổi các bài tập, sử dụng phương pháp trò chơi trong nước nhằm nâng cao thể lực và hoàn thiện các kỹ thuật bơi.

- Tổ chức biên soạn lại chương trình môn học, tăng cường số giờ học bơi vũ trang. Giảm thiểu số lượng sinh viên bơi vũ trang trong một giờ học bằng cách chia nhỏ số lượng sinh viên học tập theo từng nhóm. Thực hiện nguyên tắc huấn luyện luân phiên giữa các nhóm, giữa nhóm học kỹ thuật động tác trên cạn với nhóm học kỹ thuật động tác dưới nước. Giữa nhóm tập thể lực trên cạn và tập thể lực dưới nước

- Tăng cường giảng viên huấn luyện cho một giờ học. Đảm bảo nguyên tắc ít nhất 2 giảng viên/1 lớp học. Một giảng viên huấn luyện không quá 20 sinh viên/1 lớp học thực hành.

**GP 6: *Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện bơi vũ trang***

**Mục đích:** Khai thác tối đa việc sử dụng có hiệu quả các công trình TĐTT hiện có, phương tiện, thiết bị, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc phục vụ giảng dạy và tập luyện bơi vũ trang.

**Nội dung và cách thức thực hiện:**

- Tăng cường khai thác tối đa cơ sở vật chất phục vụ cho công tác huấn luyện bơi vũ trang. Cải tạo nâng cấp bể bơi để có thể tận dụng tối đa thời gian khai thác bể trong điều kiện thời tiết mùa đông cũng như mùa hè, ngày nắng cũng như ngày mưa tạo điều kiện phục vụ tốt nhất nhu cầu tập luyện của sinh viên.

- Đảm bảo mua sắm trang thiết bị, dụng cụ phục vụ cho huấn luyện và tập luyện đủ về số lượng và đảm bảo được chất lượng.

- Định mức kinh phí cho kế hoạch phát triển phong trào tập luyện bơi vũ trang cùng với việc tăng cường đầu tư kinh phí cho các hoạt động tham quan, thực tế của sinh viên.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong huấn luyện bơi vũ trang, tổ chức cho sinh viên xem băng đĩa hình về kỹ thuật bơi vũ trang, cho sinh viên xem lại những thước phim lịch sử về những trận đánh của các chuyên án lớn trên những địa bàn sông nước giúp sinh viên hiểu lợi ích tác dụng của bơi vũ trang từ đó tích cực tập luyện bơi vũ trang.

### **GP 7: Có chế độ chính sách đặc thù với giảng viên làm công tác huấn luyện bơi vũ trang**

*Mục đích:* Có những chế độ đãi ngộ cụ thể phù hợp và đáp ứng được nguyện vọng và nhu cầu của giảng viên và sinh viên

#### **Nội dung và cách thức thực hiện:**

- Ngoài các chính sách đãi ngộ đối với giảng viên nói chung, Ban giám đốc Học viện CSND cần đề nghị lãnh đạo Bộ Công an có những chế độ đãi ngộ cụ thể phù hợp và đáp ứng được nguyện vọng và nhu cầu của giảng viên và sinh viên.

- Đây là một môn học ngoài trời thời tiết mùa hè thì nắng nóng, mưa gió thất thường ảnh hưởng đến sức khỏe của giảng viên làm công tác huấn luyện.

Do vậy, đề xuất với lãnh đạo Học viện CSND quan tâm hơn nữa đến chế độ, trang phục, bồi dưỡng huấn luyện cho giảng viên.

- Thực hiện chế độ đãi ngộ theo Thông tư 41/2004/TTLT – BGD&ĐT-BTC-BQP-BLĐT BXH. Chi trả bồi dưỡng đứng lớp cho giảng viên làm công tác huấn luyện công tác GDTC cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề, trung tâm giáo dục an ninh quốc phòng, trung học phổ thông, sĩ quan biệt phái... được hưởng 1% mức lương tối thiểu chung cho một tiết giảng hoặc một giờ giảng (gọi chung là tiết giảng). Giảng viên dạy chuyên trách được cấp 1 bộ trang phục xuân hè và 1 bộ thu đông/1 năm

- Có chế độ động viên, khen thưởng kịp thời, thỏa đáng, tạo động cơ thúc đẩy quá trình huấn luyện, tập luyện của giảng viên và sinh viên. Bên cạnh đó, có những hình thức giáo dục, kỷ luật nhằm giữ vững kỷ cương trong huấn luyện. Phát huy truyền thống: “Kỷ luật là sức mạnh” trong công tác huấn luyện.

### **3. KẾT LUẬN**

Thông qua nghiên cứu đã lựa chọn được 7 GP được chia làm 2 nhóm nhằm nâng cao hiệu quả nội dung bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang tại Học viện CSND.



**Ảnh minh họa (nguồn Internet)**

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bơi và bơi ứng dụng – Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, năm 1996
2. Giáo trình bơi và bơi ứng dụng trong Quân đội – Bộ tham mưu, cục quân huấn, nhà xuất bản Quân đội, năm 2009.
3. Giáo trình huấn luyện bơi vũ trang – Trường Sĩ quan lục quân I, năm 2008
4. Giáo trình huấn luyện kỹ thuật bơi bí mật – Trường Sĩ quan lục quân I, năm 2008.
5. Tài liệu huấn luyện chuyên ngành Đặc nhiệm – Trường Trung cấp Cảnh sát vũ trang, xuất bản năm 2011.

*Nguồn bài báo:* Bài báo trích từ kết quả nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở, Học viện CSND, tên đề tài: “GP nâng cao hiệu quả công tác huấn luyện bơi vũ trang cho sinh viên chuyên ngành Cảnh sát vũ trang Học viện CSND”, Hà Mười Anh, năm 2015.

**Ngày nhận bài: 2/1/2023; Ngày duyệt đăng: 25/2/2023**